

Bản án số: 20/2018/HS-ST

Ngày 23/4/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HOÀNG MAI, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Viết Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Lĩnh, bà Trần Thanh Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2018/TLST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2018/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2018 đối với:

Bị cáo: **Phạm Văn Đ**; Sinh ngày 13 tháng 11 năm 1994

Nơi sinh: xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Xóm Th, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An.

Nơi ĐKKHKT: xóm Th, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không;

Nghề nghiệp: buôn bán; Trình độ văn hoá: 12/12;

Con ông: Phạm Văn Ng; (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị N;

Anh chị em ruột: Có 4 người, bị cáo là con thứ 2.

Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không Bị cáo tại ngoại, có mặt

Bị tạm giữ từ ngày 04/02/2018 đến ngày 07/02/2018. Hiện đang tại ngoại, có mặt

***Bị hại:** Chị Lê Thị V, sinh năm 1989

Địa chỉ: Xóm Đ, xã Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

Chị V có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 9 giờ ngày 01 tháng 02 năm 2018, Phạm Văn Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave α , mang BKS 37B1-204.50 của mẹ là bà Nguyễn Thị N từ nhà ở xóm Th, xã D, huyện D chở gạo, ngô đến bán cho chị Lê Thị V và bán gạo cho bà L ở gần nhà chị V. Khi quay về, Đ dừng xe để ở trước cổng nhà chị V, rồi đi vào trong nhà. Quan sát xung quanh không thấy ai. Đ đi vào gian buồng thấy có một chiếc túi xách, bên trong có một chiếc ví nữ cầm tay màu vàng, bên trong có nhiều tiền. Đ lấy một phần trong số tiền đó, để ví lại trong túi xách rồi điều khiển xe mô tô về nhà mình. Về nhà Phạm Văn Đ đếm tiền vừa trộm được là 2.300.000 đồng (Hai triệu ba trăm nghìn đồng), rồi đem cất vào trong tủ.

Đến 21 giờ cùng ngày, chị Lê Thị V về nhà phát hiện mình bị mất số tiền 2.300.000đồng nên đã trình báo đến cơ quan Công an.

Ngày 04 tháng 02 năm 2018, Phạm Văn Đ ra đầu thú tại Công an xã Quỳnh Lập, thị xã Hoàng Mai, và giao nộp số tiền trộm của chị V là 2.300.000đồng.

*Vật chứng vụ án và trách nhiệm dân sự: Số tiền 2.300.000đ thu giữ của Phạm Văn Đ, đã trả lại cho chủ sở hữu là chị Lê Thị V. Chị Lê Thị V nhận lại đủ số tiền bị mất nên không yêu cầu gì thêm.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai, số 20/CT-VKS-HM, ngày 14/3/2018, Truy tố ra trước Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai, Nghệ An để xét xử: Phạm Văn Đ về tội: Trộm cắp tài sản, theo khoản 1 điều 173 BLHS 2015.

Tại phiên tòa:

-Đại diện VKS giữ nguyên toàn bộ nội dung cáo trạng đã nêu. Đề nghị: Áp dụng khoản 1 điều 173;điều 36; điểm b,h,i,s khoản 1,khoản 2 điều 51BLHS 2015. Xử phạt Phạm Văn Đ từ 06 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ,nhưng được trừ 09 ngày(do đã tạm giữ 03 ngày). Khấu trừ thu nhập hàng tháng của bị cáo, mỗi tháng 200.000đ đến 500.000đồng.

- Chị V đã nhận lại đầy đủ tài sản bị mất,không yêu cầu gì thêm. Chị đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

-Bị cáo hoàn toàn khai nhận hành vi phạm tội của mình và thiệt hại xảy ra. Đề nghị được chiếu cố giảm nhẹ mức án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đây là vụ án hình sự xảy ra sau thời điểm 00 giờ 00 phút ngày 01/01/2018(*Thời điểm có hiệu lực thi hành Bộ luật hình sự 2015*). Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát tiến hành tố tụng vụ án theo quy định của BLTTHS 2015. Trình tự thủ tục tố tụng đảm bảo đúng quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2] Về việc áp dụng bộ luật hình sự: Kết luận đề nghị của cơ quan điều tra; Kết luận truy tố của Viện kiểm sát,và Quyết định đưa vụ án ra xét xử của Tòa án dựa theo quy định tại Bộ luật hình sự 2015 là đúng pháp luật.

[3] HĐXX đã làm rõ được diễn biến vụ án như nội dung tóm tắt vụ án đã nêu trên. Qua đó cho thấy:

Lời khai của các bị cáo Phạm Văn Đ tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp về thời gian, địa điểm, quá trình thực hiện hành vi phạm tội, đặc điểm của tài sản là đối tượng của tội phạm; phù hợp với nội dung tài liệu vụ án của cơ quan điều tra Công an thị xã Hoàng Mai. Nên có cơ sở kết luận: Bị cáo Phạm Văn Đ lợi dụng sơ hở, lén lút chiếm đoạt tài sản của chị Lê Thị V là:2.300.000đồng.

Với những chứng cứ về hành vi của Phạm Văn Đ, và giá trị thiệt hại tài sản đã phân tích nêu trên, có căn cứ khẳng định: Phạm Văn Đ phạm tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS 2015, như VKSND thị xã Hoàng Mai đã truy tố.

[4] Hành vi phạm tội của Phạm Văn Đ là liều lĩnh, coi thường pháp luật, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác đang được pháp luật hình sự bảo vệ, làm mất trật tự trị an và gây tâm lý hoang mang lo lắng cho nhân dân địa phương. Nên cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo,để răn đe giáo dục người phạm tội phạm nói riêng cũng như phòng ngừa tội phạm nói chung.

Xét về tính chất, nguyên nhân điều kiện phạm tội: Do tính tham lam muốn hưởng thụ tài sản mà không đổ công sức, nên khi có cơ hội Phạm Văn Đ thực hiện ngay hành vi phạm tội. Thiệt hại của chị Lê Thị V trong vụ án là do Phạm Văn Đ. Nên bị cáo phải chịu mức độ xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Phạm Văn Đ không có có có tính tiết tăng nặng hình sự.

Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: Tự nguyện bồi thường thiệt hại; Phạm tội gây thiệt hại không lớn; Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Tự nguyện đầu thú. Ngoài ra còn chiếu cố cho bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của nhà nước ta đối với người phạm tội là: Hành vi phạm tội bột phát, tính chất đơn giản; Tài sản của chị V được thu hồi ngay, cũng làm giảm đáng kể tính nguy hiểm do hành vi hai bị cáo gây ra. Bị cáo buôn bán, có thu nhập, nên áp dụng thêm chế tài đánh vào kinh tế đối với bị cáo là có căn cứ.

Do đó, xử phạt mức án như mức án đại diện VKS đề nghị là có căn cứ.

[5] Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hoàng Mai đã trả vật chứng là tài sản cho người bị hại. Việc giao trả trên là đúng trình tự pháp luật. Tại hồ sơ cũng như tại phiên tòa, chị V không có yêu cầu gì thêm, nên miễn xét.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; Điều 36; điểm b,h,i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51BLHS 2015.

Xử phạt **Phạm Văn Đ** 06(Sáu) tháng cải tạo không giam giữ, về tội: Trộm cắp tài sản. Khấu trừ thu nhập hàng tháng đối với bị cáo, mỗi tháng 500.000đ(*Năm trăm ngàn đồng*). Tổng cộng 06 tháng=3.000.000đ(*Bằng chữ: Ba triệu đồng*).

Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan tổ chức được giao giám sát bị cáo nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án, nhưng được trừ 09 ngày (*do tạm giữ từ ngày 04/02/2018 đến 07/02/2018, là 03 ngày x 3 = 09 ngày cải tạo không giam giữ*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, khoản tiền bị cáo chưa thi hành còn phải chịu lãi suất theo quy định tại điều 357 BLDS 2015.

Giao bị cáo Phạm Văn Đ cho chính quyền địa phương xã D (*huyện D, tỉnh Nghệ An*) phối hợp cùng gia đình giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

*Về án phí: Bị cáo Phạm Văn Đ phải chịu 200.000đồng án phí HSST.

* Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Nơi nhận:

- VKSND tx Hoàng Mai;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo; Bị hại;
- Cơ quan CSĐT-CA tx Hoàng Mai;
- Chi cục THADS tx Hoàng Mai;
- THAHS;
- Lưu VPTA; Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Viết Hằng

